

Hồi Ký Của Tuổi Thơ

Viết tặng các con thân yêu của mẹ

Nguyễn Như Khuê

Tiếng gió rít qua khe cửa, màn trời bao phủ một màu tím lạt, lại thêm một mùa Thu nữa. Nhìn lá vàng rơi ngoài sân, gió trời lạnh lạnh, lòng tôi bỗng chùng xuống. Hồi tưởng lại tuổi thơ, cái tuổi vô cùng khổ cực gian truân và đầy nước mắt dưới tay bà kế mẫu cách đây hơn hai phần ba thế kỷ. Lúc ấy tôi mới lên tám, tuổi mà những đứa trẻ khác được sự ôm ấp, săn sóc trong vòng tay của mẹ, thì một căn bệnh hiểm



Trích Hình "Con Yêu Mẹ" của Cao Jingen VietBao.vn

nghèo, lao phổi thời bấy giờ không có thuốc chữa như hiện nay, đã cướp đi của anh em chúng tôi người mẹ thân yêu và hiền lành. Cuộc đời của mẹ tôi chỉ biết lo cho gia đình, vì chồng vì các con, bà không se sua, mớm mạt và ít bạn bè nên không hay biết gì về cuộc sống bên ngoài của ba tôi. Ông có số đào hoa, cộng thêm bay bướm, bao nhiêu phụ nữ đã đến với ông kể cả bà hàng xóm cạnh nhà cô ruột tôi.

Sau khi nghe cô tôi thuật lại, mẹ tôi buồn rầu đau khổ trong sự chịu đựng. Bà bỗng đưa em tôi lúc ấy mới bốn tháng tuổi, len lén nhìn vào nhà bên cạnh, nhà người đàn bà đã một thời oanh liệt, ly dị chồng, một sĩ quan Pháp nhiều quyền uy vào thời Pháp thuộc. Bà này ăn chơi, cờ bạc và rất thích khiêu vũ và đã mê hoặc ba tôi.

Khi đưa em út tôi gần hai tuổi, mẹ tôi qua đời trong bệnh viện để lại đàn con thơ dại, để lại cho anh em chúng tôi nỗi niềm thương tiếc vô biên, từ đây vĩnh viễn không bao giờ còn gặp lại người mẹ thân yêu. Sáu tháng sau cái chết đau đớn của mẹ tôi, tôi còn nhớ mãi vào một buổi chiều u buồn, âm đạm, lấm tấm mưa phùn, bà mẹ kế bước vào gia đình ba tôi mặc cho sự chống đối của hai bên nội ngoại. Ba tôi là con trưởng, cũng là trưởng tộc của đại gia đình họ Nguyễn. Ông được sự nể nang của cả họ, không một ai dám ngăn cản. Cuộc sống của anh em chúng tôi bắt đầu thay đổi từ vật chất đến tinh thần, không còn nét hồn nhiên của tuổi thơ. Ba năm đầu còn có người giúp việc, dì Sen đã sống với gia đình chúng tôi từ khi mẹ tôi mới về nhà chồng, dì rất thương mẹ tôi, dì độ thân hơi lớn tuổi nên coi gia đình chúng tôi như gia đình của dì, vì vậy dì nhẫn nhục ở lại lo cho chúng tôi theo lời ủy thác của mẹ tôi trước lúc lâm chung. Dì Sen thường hay kể những đức tính tốt của mẹ tôi với bà kế mẫu, bà không thích dì, hay hằn học la rầy vô cớ. Cuối cùng dì không chịu được sự khắt khe, cách đối xử chủ tớ nên đành thôi việc về quê sinh sống, mặc dù dì rất thương chúng tôi cô cút.

Từ đó bà kế mẫu chỉ mượn một bà đến nấu cơm hai bữa rồi về, mọi công việc nhà đổ lên đầu hai chị em tôi với bao nỗi nhọc nhằn, hành

hạ đủ điều. Qua năm sau, bà nói với ba tôi cho tôi nghỉ học với lý do con gái phải ở nhà lo công việc nội trợ, học nhiều sau này chỉ viết thơ cho trai. Câu nói khó nghe đó làm tôi ghen ngào, tê tái nó triền miên theo tôi suốt cuộc đời, mỗi khi nghĩ đến tôi không sao cầm được nước mắt. Thấy ba tôi không trả lời, bà nhắc lại, có lẽ ba tôi đang lưỡng lự nhớ đến câu nói của thầy giáo dạy tôi, cũng là bạn rất thân của ba tôi thời còn trung học. Sờ dĩ tôi nghe được vì lúc bùng trà mời thầy, thầy chỉ tôi và nói: “Con bé học khá đấy, toa nên cho cháu học đến nơi đến chốn”. Thưa thầy, mặc dù thầy không còn nữa, con luôn nhớ ơn thầy, nhờ thầy mà con còn được cấp sách đến trường. Cuối cùng tôi được tiếp tục học với điều kiện phải chu toàn mọi việc nhà mới được đi học.

Tôi lớn lên trong ngôi biệt thự khá rộng do nhà nước xung công của một đại phú gia, gồm bảy phòng và một nhà bếp (sửa thành phòng) chia cho bốn gia đình công chức thời mới hồi cư, garage làm nhà bếp công cộng mà mỗi đêm tôi vào đó để học bài dưới ngọn đèn dầu le lói vì không được dùng đèn điện sau chín giờ theo lệnh của bà kế mẫu. Mọi việc trong nhà do bà quyết định, ba tôi hầu như không phản đối sợ làm trái lòng bà. Nhà không đủ tiện nghi, nước máy không có, gia chủ đã phá hủy trước khi giao nhà. Một hai năm đầu bà còn thuê người đổ nước thàng, thời đó nhiều gia đình không có nước máy nên có phong trào đổ nước thàng tùy theo số lượng. Sau đó bà không thuê nữa, mà bắt em gái tôi phải đi gánh nước trong khi tiền thuê đổ nước một năm chỉ bằng một đêm ông bà mời bạn bè đi khiêu vũ ở vũ trường. Em gái tôi nhỏ hơn tôi hai tuổi nhưng khoẻ hơn tôi phải ra vòi nước công cộng gánh nước từ chũt một cho cả gia đình dùng, em tôi phải tranh đấu dành dặt từng thùng nước, thành phần gánh nước mướn toàn dân anh chị không theo thứ tự sắp hàng, họ ăn hiếp lẫn lướt kẻ yếu trong đó có em tôi. Chị em tôi rất tủi thân, hoàn cảnh nào đã đưa đẩy con của một ông Chánh Sự Vụ, Quyền Giám Đốc một công sở nọ, lương bổng khá cao, phải làm những việc ngoài sức của con trẻ. Đôi khi chúng tôi tự an ủi, chúng mình không may sinh dưới ngôi sao xấu, mẹ mất

sớm, định mệnh đã an bài phải chấp nhận thôi! Ôi cuộc đời sao mà éo le, oan nghiệt đến thế!



Bà kế mẫu không có con nên đón bà mẹ ruột (goá phụ của một công nhân Pháp kiều qua Việt Nam làm cho hãng thầu xây cất) và hai đứa cháu, con người em trai nghèo đông con. Đút cơm, tắm rửa hai đứa bé là phần việc của chị em chúng tôi. Bà ngoại ghê không cùng huyết thống nhìn chúng tôi như những cái gai, bà luôn ton hót kẻ tội chúng tôi khi bà kế mẫu vắng nhà đi đánh bài ở nhà những bà bạn “nhàn cư vi bất thiện”. Bà ngoại và bà kế mẫu cùng một khẩu vị đã nhiều năm qua ngày nào cũng như ngày nấy không thay đổi, trong bữa điểm tâm phải có ly café sữa kèm theo “giò cháo quẩy”, mà phải mua ở tiệm cháo Hải Sơn mở cửa từ năm giờ sáng, cách nhà tôi khoảng mười lăm phút đi bộ. Trời còn mờ sáng, khi mọi người còn đang ngon giấc, ngoài đường thời tiết gió lạnh, có con bé làm lữ đi mua giò cháo quẩy, áo quần mỏng manh, phải lớp một lớp giấy báo dày cho đỡ run rẩy bởi những cơn gió lạnh, đứa bé đó chính là tôi. Cơm đủ no, nhưng quần áo không đủ ấm, mỗi năm anh em chúng tôi chỉ được hai bộ quần áo may bằng vải tám mua theo thẻ gia đình. Sau khi lo xong bữa điểm tâm để hai bà thức dậy có sẵn, tôi vội vàng đi chợ mua thức ăn, mua nhanh về cho kịp giờ đi học, cũng may chợ và trường học gần nhà.



Bà kế mẫu tôi rất sành các môn cờ bạc, mạt chược, tổ tôm, chẵn, tứ sắc Tôi không nhớ hết được. Bà chỉ cho ba tôi chơi mạt chược và từ đó bà không còn lên lút chơi bài mỗi ngày trong giờ ba tôi đi làm, mà công khai đánh bạc không kể giờ giấc, mỗi tuần từ thứ bảy đến hết ngày chủ nhật luôn luôn có bàn mạt chược tổ chức ở nhà. Chúng tôi phải phục vụ, rót trà, lau mạt chược mỗi ngày. Một hôm ba tôi đang thua bài, lại thêm bị bà vợ cản nhằn vì đi sai nước bài, ba tôi tức giận nổi nóng, sẵn có tôi đứng gần, đang châm thêm trà cho khách, lỡ tay làm nước tràn ra đĩa, ông trừng mắt, đánh tôi không ngừng, sợ quá tôi chạy ra sân, ba tôi đuổi theo đánh tiếp, nước mắt tôi chảy ròng, tiểu cả ra ngoài quần không sao cầm được. Thấy vậy các ông bạn chạy ra can gián. Sau trận đòn kinh khủng đó, tôi luôn hồi hộp phập phồng lo sợ, không biết ba tôi có hối hận không mà từ đó ông không đánh tôi nữa. Ngoài hành hạ hai chị em tôi, anh cả tôi cũng bị chung số phận. Anh lớn hơn tôi vài tuổi, trầm ngâm hiền lành ít nói như mẹ tôi. Một buổi trưa giữa mùa hè nóng bức, đang bữa cơm, anh tôi không nhịn được đã cãi lại bà kế mẫu vì bà dèm pha nói oan cho chú tôi những điều không đúng. Đang cầm chén cơm bà hầm hầm, dẫn mạnh xuống bàn lớn tiếng chỉ vào anh tôi: “Mày cút ra khỏi nhà tao ngay, đồ nuôi ong tay áo”. Những câu nói đó, nó in sâu vào đầu tôi không bao giờ quên được, tự ái anh tôi đứng dậy chào ba tôi, xoa

đầu các em, rồi làm lũi ra cửa, không kịp lấy bất cứ thứ gì theo, anh đến nhà chú tôi ở vài tháng rồi sang xứ Lào lập nghiệp khi chưa đầy mười tám tuổi. Ở bên xứ người, anh tôi làm ăn dần dần phát đạt, thành công. Chính anh sau này đã gửi tiền về giúp gia đình xây nhà cửa cho ba tôi và bà kế mẫu sinh sống khi ba tôi về hưu.

Thời gian đi nhanh đã mười năm trôi qua, ngày này qua ngày khác cứ thế mà trôi đi, chúng tôi phải vật lộn với cuộc sống. Với những đọa đày, những uất ức không biết than thở cùng ai, bên ngoài không còn ai ở cùng thành phố sau thời gian Nhật chiếm đóng, bên nội có biết cũng không giải quyết được vì sợ ông anh trưởng là ba tôi. Nếu ngược dòng thời gian có lẽ chúng tôi không đủ can đảm chịu đựng cuộc sống triền miên khổ hạnh trong một gia đình nghiêm khắc, lạnh lùng không có tình thương.

Sau khi tốt nghiệp trung học, tôi may mắn xin được việc làm ở một công sở nọ. Biết hoàn cảnh và thân phận mình, tôi luôn cố gắng học hỏi, cần mẫn, siêng năng nên được cấp trên đề nghị lên bộ giáo dục cho tôi học bổng đi tu nghiệp nước ngoài. Sau kỳ thi sát hạch của phái đoàn du học, tôi trúng tuyển. Tôi mừng rỡ âm thầm bỏ túi hồ sơ không dám cho gia đình biết để tránh việc bà kế mẫu sẽ tìm đủ mọi cách ngăn cản, vì từ đây bà không còn được hưởng lương tháng tôi đưa về. Chỉ còn vài ngày nữa lên đường, tôi nôn nóng đợi chờ ... Ngồi trên máy bay, phi cơ từ từ chuyển bánh, rời xa quê hương, lòng tôi hạnh phúc dâng đầy ... tự do như con chim sổ lồng. Suy tư nghĩ lại quãng đời đã qua với những nỗi buồn man mác, những trăn trở trong tiềm thức. Tôi tự hỏi không biết tương lai sẽ ra sao? Tôi bỗng nhớ đến hai câu tục ngữ:

*Mây đời bánh đúc có xương
Mây đời di ghẻ có thương con chồng.*

*Mồ côi cha ăn cơm với cá
Mồ côi mẹ liếm lá đầu đường*